UBND QUẬN HẢI AN
TRƯỜNG MẦM NON ĐÔNG HẢI 1

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 26/KH-MN

Đông Hải 1, ngày 16 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025

Căn cứ Công văn số 4868/BGDĐT-GDMN ngày 29/8/2024 của Bộ giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2024- 2025;

Căn cứ Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 9/8/2024 của UBND Thành phố về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng;

Căn cứ công văn số 2635/SGDĐT-GDMN ngày 30/8/2024 "V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2024-2025"; Kế hoạch số 2767/SGDĐT-GDMN ngày 12/9/2024 của Sở Giáo dục và đào tạo về hướng dẫn kế hoạch trọng tâm tháng GDMN năm học 2024-2025;

Thực hiện Kế hoạch số 221/KH-UBND ngày 20/8/2024 của UBND quận Hải An về triển khai thực hiện công tác giáo dục và đào tạo năm học 2024- 2025;

Thực hiện Kế hoạch số 31/KH-GDMN ngày 12/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Hải An về kế hoạch chuyên môn giáo dục mầm non năm học 2024-2025;

Căn cứ vào tình hình thực tế và kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024. Trường mầm non Đông Hải 1 xây dựng kế hoạch chỉ đạo nhiệm vụ năm học 2024-2025 như sau:

A. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Thực hiện chủ đề năm học ngành giáo dục " Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em".

1. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục mầm non theo hướng tự chủ, dân chủ, công khai kịp thời; Tăng cường quản lí, hỗ trợ nâng cao chất lượng CSGDMN ở các nhóm trẻ độc lập tư thục trên địa bàn.

2. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Đổi mới, tổ chức hiệu quả các chuyên đề.

3. Nâng cao năng lực quản lý, trình độ chuyên môn nghiệp vụ đối với cán bộ quản lí, giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới.

4. Duy trì và phát triển quy mô trường lớp trong nhà trường. Tăng cường các giải pháp huy động trẻ mẫu giáo ra trường, lớp; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi (PCGDMNTNT).

5. Tiếp tục bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, tài liệu, học liệu mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới GDMN theo hướng mở. Chủ động

tham mưu các cấp, ban ngành đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường tại địa điểm mới.

6. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong các hoạt động nhà trường.

7. Thực hiện hiệu quả công tác khảo thí, viết sáng kiến, công tác thi đua khen thưởng.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông, xã hội hóa giáo dục.

I. NHIỆM VỤ, CHỈ TIÊU VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.

1. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục mầm non theo hướng tự chủ, dân chủ, công khai kịp thời; Tăng cường quản lí, hỗ trợ nâng cao chất lượng CSGDMN ở các nhóm trẻ độc lập tư thục trên địa bàn.

1.1. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục mầm non theo hướng tự chủ, dân chủ, công khai kịp thời.

a) Chỉ tiêu:

- 100% CBGVNV tiếp thu và triển khai kịp thời, hiệu quả các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN trong trường mầm non.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ chính sách cho CBGV và học sinh.

- 100% GVNV được kiểm tra (toàn diện, định kỳ, đột xuất, chuyên đề).

Kết quả:

+ Giáo viên xếp loại tốt: 85% (33 /39 đ/c).

+ Giáo viên xếp loại khá: 15% (6/39 đ/c).

- 100% các lớp, bếp ăn được kiểm tra các hoạt động thường xuyên.

- Nhà trường triển khai và thực hiện nghiêm túc qui chế dân chủ, thực hiện công khai đảm bảo minh bạch, dân chủ, khách quan.

- 100% các khoản thu được thực hiện theo văn bản chỉ đạo của các cấp và thống nhất trong cấp uỷ chi bộ, HĐSP, ban đại diện cha mẹ học sinh, sự nhất trí của phụ huynh học sinh và được công khai trên bản tin, cuộc họp, trang Website.

- 100% các khoản chi đảm bảo đúng nguyên tắc tài chính, được quyết toán công khai theo qui định.

- Nhà trường không có đơn thư khiếu kiện vượt cấp.

b. Giải pháp thực hiện

*** Công tác quản lý:**

- Quán triệt đến CBGVNV nhà trường và ngoài công lập thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN, văn bản quản lý chỉ đạo của ngành, cập nhật các văn bản mới ban hành, lưu trữ đầy đủ, khoa học.

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH

- Tổ chức thực hiện những quy định về trách nhiệm của nhà trường, cán bộ, giáo viên, nhân viên. Chú trọng công tác kiểm tra nề nếp, kỷ cương, xử lý nghiêm cán bộ, giáo viên, người lao động có hành vi vi phạm đạo đức, bạo hành thể chất, tinh thần trẻ.

- Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, nghiêm túc chế độ hội họp trong nhà trường.

- Chủ động xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, tạo sự gắn kết các thành viên trong nhà trường. Nắm bắt các thông tin, tình huống và xử lý kịp thời không để tình trạng đơn thư kiến nghị vượt cấp do không nắm rõ chủ trương, chính sách, quy định của nhà trường,

- Phát huy vai trò trách nhiệm của hiệu trưởng, phó hiệu trưởng trong công tác quản lý chỉ đạo và thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm.

- Đảm bảo công khai minh bạch theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

*** Công tác kiểm tra:**

- Thành lập ban kiểm tra nội bộ của nhà trường và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2024-2025 phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra theo kế hoạch, đảm báo các nội dung yêu cầu.

- Kết hợp ban thanh tra nhân dân giải quyết kịp thời các vướng mắc trong nhà trường để có đề xuất điều chỉnh kịp thời.

- Điều chỉnh bổ sung đầy đủ các loại kế hoạch trong năm học, xử lý kết quả, báo cáo, rút kinh nghiệm sau khi tổ kiểm tra báo cáo và có kết luận của Hiệu trưởng, kết luận kiểm tra của cấp trên.

- Chỉ đạo bộ phận chuyên môn thực hiện quản lý, lưu trữ và sử dụng hồ sơ, sổ sách chuyên môn đảm bảo tinh gọn, hiệu quả theo đúng qui định.

*** Công tác thu chi tài chính:**

- Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính, thu chi theo nguyên tắc thu đúng quy định, đúng pháp luật, chi đúng quy định của nhà nước, cân đối thu đủ bù chi. Quản lý chặt chẽ tài chính, tài sản, sử dụng đúng mục đích, hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các văn bản về quản lý tài chính năm 2024:

+ Hướng dẫn số 86/HDLS-GDĐT-STC ngày 25/01/2024 về việc thực hiện thu, cơ chế quản lý thu chi theo Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 về Sửa đổi, bổ sung điều 3 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố.

+ Công văn số 3417/VP-VX ngày 23/5/2024 của UBND thành phố Hải Phòng về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2024- 2025.

+ Nghị Quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024 của HĐND thành phố Hải Phòng về Quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng từ năm học 2024-2025.

+ Công văn số 1958/UBND-TCKH ngày 9/8/2024 về việc Hướng dẫn thu, chi tài chính trong các nhà trường năm học 2024- 2025.

- Thực hiện bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường được thông qua tại Hội nghị cán bộ công chức, viên chức năm học 2024-2025.

- Xây dựng kế hoạch thu chi các khoản phục vụ chăm sóc trẻ được sự nhất trí của chi bộ, hội đồng trường, hội đồng sư phạm, họp phụ huynh thỏa thuận thống nhất xong mới tiến hành thu. Không ép thu gộp các khoản.

- Quản lý chặt chẽ các khoản ủng hộ tự nguyện, thu thỏa thuận đúng mục đích. Không lạm thu, công khai tài chính trước hội đồng giáo viên (Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức).

- Công khai các khoản thu thỏa thuận vào đầu năm học. Hồ sơ, chứng từ phải đảm bảo đúng nội dung và công khai minh bạch đến phụ huynh học sinh

- Nộp báo cáo công tác tài chính theo đúng thời gian quy định.

1.2. Tăng cường quản lí, hỗ trợ nâng cao chất lượng CSGDMN ở các nhóm trẻ độc lập tư thục trên địa bàn..

- Tích cực tham mưu với UBND phường về các văn bản chỉ đạo, quản lý hồ sơ các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập trên địa bàn phường.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch, ban hành Quyết định thành lập Ban chỉ đạo quản lý các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập trên địa bàn phường và hướng dẫn các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tuyển sinh, thực hiện tổ chức chăm sóc giáo dục với các lớp ghép theo đúng quy định.

- Xây dựng kế hoạch, tham mưu UBND phường tổ chức kiểm tra, tư vấn, hỗ trợ, bồi dưỡng chuyên môn về xây dựng môi trường; công tác nuôi dưỡng; thực hiện chế độ sinh hoạt hàng ngày; xây dựng kế hoạch CSGD trẻ.

- Tăng cường các biện pháp quản lý các cơ sở MNTT đảm bảo môi trường chăm sóc, giáo dục trẻ lành mạnh, thân thiện và an toàn.

- Chỉ đạo các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập đầu tư CSVC, đồ dùng đồ chơi theo quy định. Có kế hoạch cho giáo viên đi học nâng chuẩn (Bígsun: 10 đ/c; SOS: 02 đ/c; Ươm mầm xanh: 01đ/c; Ước mơ xanh: 03 đ/c; Họa Mi: 03 đ/c; Vàng Anh: 02 đ/c; Huy Hoàng: 02 đ/c; Linh Ngọc: 02 đ/c)

- Chỉ đạo các nhóm Tâm Phúc, Huy Hoàng tuyên truyền vận động phụ huynh có con 5 tuổi ra các trường, nhóm lớp có đủ điều kiện học. Tư vấn nhóm Ước mơ xanh làm tờ trình xin được bổ sung mở lớp 5T (có 12 trẻ 5T đang theo học).

- Tăng cường hình thức kiểm tra đột xuất việc thực hiện các quy định, kỷ cương, nề nếp, quản lý chăm sóc, nuôi dưỡng, vệ sinh ATTP, an toàn phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ trong các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập.

- Tham mưu với UBND phường kiên quyết đình chỉ các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập không đảm bảo các điều kiện theo quy định.

2. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Đổi mới, tổ chức hiệu quả các chuyên đề, giải pháp sáng tạo.

2.1. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

2.1.1 Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ.

a. Chỉ tiêu:

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối về tinh thần và thể chất, không bị xâm hại, để xảy ra dịch bệnh, ngộ độc, không đảm bảo về VSATTP.

- 100% giáo viên cam kết đảm bảo an toàn, đối xử công bằng, tôn trọng trẻ.

- Trường được UBND quận chứng nhận trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích năm học 2024-2025.

b. Giải pháp thực hiện:

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các văn bản chỉ đạo về công tác đảm bảo an toàn cho trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non: Nghị định 80/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; Thực hành áp dụng các quy định cụ thể về Bộ Quy tắc ứng xử theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT; Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, tránh tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN.

- Quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ trẻ trong đảm bảo quyền trẻ em, nhằm ngăn ngừa vi phạm và xâm phạm quyền trẻ em.

- Kiểm soát tốt nhà cung cấp thực phẩm, đảm bảo pháp lý, quy trình giao nhận thực phẩm tay ba với sự giám sát của đại diện phụ huynh và giáo viên.

- Tổ chức cho CBGVNV ký cam kết đảm bảo an toàn, đối xử công bằng, tôn trọng trẻ. Thực hành áp dụng các quy định cụ thể về Bộ Quy tắc ứng xử theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT giúp đội ngũ luôn có ý thức rèn luyện đạo đức, tác phong nhà giáo.

- Phối hợp với công an phòng cháy chữa cháy trên địa bàn tập huấn cho đội ngũ ứng phó các tình huống khi xảy ra cháy nổ. Thường xuyên tự kiểm tra, rà soát

cơ sở vật chất, trang thiết bị (quạt, ổ điện, vòi nước nóng...), sắp xếp nội vụ phòng lớp để kịp thời phát hiện các yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và có biện pháp khắc phục…

- Thực hiện bồi dưỡng thường xuyên hàng năm cho đội ngũ CBGVNV kỹ năng sơ cấp cứu, phòng tránh tai nạn thương tích, dịch bệnh,vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Thực hiện có nề nếp việc ký xác nhận hàng ngày giữa giáo viên và phụ huynh về tình tình trạng sức khỏe của trẻ khi đón - trả trẻ.

- Thành lập ban chỉ đạo công tác y tế trường học (ban chăm sóc sức khỏe học sinh); xây dựng kế hoạch; xây dựng các qui định, qui tắc, phương án đảm bảo an toàn, chống bạo hành trẻ; phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng về việc chăm sóc và bảo vệ sức khỏe trẻ.

- Cung cấp số điện thoại để tiếp nhận ý kiến phản ánh của các bậc phụ huynh và nhân dân về tình trạng mất an toàn, bạo hành trẻ và có biện pháp phối hợp tương tác 2 chiều giữa phụ huynh và giáo viên có hiệu quả.

- Tự đánh giá các tiêu chí trường học an toàn, hoàn thiện hồ sơ đề nghị trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích năm học 2024-2025.

2.1.2. Nâng cao chất lượng công tác nuôi dưỡng.

a. Chỉ tiêu:

- 100% trẻ được kiểm tra, theo dõi sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới.

- Trên 95% trẻ có kỹ năng tự phục vụ phù hợp với độ tuổi.

- Tỷ lệ trẻ kênh bình thường đạt 94-97%. Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi giảm 1,5% so với đầu năm và khống chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì.

- 100% đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên được khám sức khoẻ định kỳ.

- Thực hiện chế độ ăn đúng theo quy định: Số bữa ăn, nhu cầu khuyến nghị, cân đối dưỡng chất đa dạng, hợp lý, đảm bảo định lượng suất ăn theo từng độ tuổi.

- Bếp ăn nhà trường đảm bảo các điều kiện về An toàn thực phẩm.

b. Giải pháp thực hiện:

- Thực hiện mô hình "Bữa ăn hợp lý, đảm bảo dinh dưỡng kết hợp với tăng cường vận động thể lực trong các cơ sở giáo dục mầm non".

- Tổng kết Đề án "Chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng giai đoạn 2018-2025". Thông qua hoạt động: Nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ mầm non thông qua tổ chức tiệc buffet. Độ tuổi: Trẻ 4 + 5 tuổi. Thời gian thực hiện: Dự kiến tháng 01/2025.

- Thực hiện ký kết hợp đồng thực phẩm đảm bảo tính pháp lý, ổn định về giá và nguồn gốc thực phẩm; công khai thực đơn - tài chính bữa ăn hàng ngày; tăng cường hoạt động giám sát của Ban chi hội phụ huynh và Ban thành tra nhân dân.

- Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn của trẻ tại trường bảo đảm tiêu chuẩn về dinh dưỡng; số bữa ăn đáp ứng nhu cầu khuyến nghị, phân bố bữa ăn phù hợp với tình trạng dinh dưỡng của trẻ em, thời gian tổ chức ăn cho trẻ thực hiện theo lịch sinh hoạt hằng ngày bảo đảm đúng quy định tại Chương trình GDMN.

- Bộ phận chăm sóc nuôi dưỡng chủ động thực hiện các biện pháp phòng chống suy dinh dưỡng, phòng chống béo phì cho trẻ. Phối hợp với gia đình xây dựng chế độ ăn hợp lý đối với trẻ, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì.

- Thực hiện tốt công tác y tế học đường theo qui định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT/BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học đối với các cơ sở GDMN. Phối hợp với trạm y tế phường triển khai đầy đủ, kịp thời các biện pháp phòng chống các dịch bệnh và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong nhà trường.

- Tổ chức khám sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của tổ chức Y tế thế giới cho trẻ theo đúng qui định. Thực hiện nghiêm túc các quy trình chăm sóc vệ sinh, đảm bảo trẻ có kỹ năng tự phục vụ phù hợp với độ tuổi.

- Đa dạng hình thức tổ chức bữa ăn, tạo hứng thú, góp phần giáo dục kĩ năng sống, giáo dục văn hóa cho trẻ thông qua tổ chức bữa ăn.

2.1.3. Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình.

a. Chỉ tiêu:

- 100% các lớp thực hiện có chất lượng Chương trình GDMN.

- Thực hiện: Mô hình áp dụng phương pháp giáo dục tiên tiến; mô hình "Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em".

- 100% lớp xây dựng môi trường giáo dục xanh, an toàn, thân thiện, khai thác và vận dụng kho học liệu phù hợp.

- 100% giáo viên các lớp 5 tuổi thực hiện ứng dụng phương pháp giáo dục Steam trong một số hoạt động.

- 4/4 lớp 5 tuổi thực hiện đảm bảo đúng mục đích hỗ trợ thực hiện mục tiêu của chương trình GDMN, tạo tâm thế sẵn sàng cho trẻ 5 tuổi vào lớp một.

- Trẻ đạt mục tiêu 5 lĩnh vực phát triển: 88 -96%.

- 100% số lớp tham gia xây dựng viedeo bài dạy theo phân công để làm viedeo bài dạy nộp về kho học liệu chung của GDMN quận và thành phố.

- 25-30% trẻ mẫu giáo được làm quen với tiếng anh.

- 75% trẻ khuyết tật được học hòa nhập trong nhà trường.

b. Giải pháp thực hiện:

- Chỉ đạo đ/c Hiệu phó chuyên môn cùng các tổ trưởng chuyên môn chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình GDMN phù hợp với thực tế, đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục thông qua "chơi mà học, học bằng chơi".

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp bảo đảm chất lượng các nội dung giáo dục quyền con người, giáo dục giới tính, an toàn giao thông, kĩ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu…vào trong thực hiện Chương trình GDMN.

- Chỉ đạo 13 lớp mẫu giáo giáo dục quyền con người trong triển khai Chương trình đảm bảo nguyên tắc:

Nguyên tắc 1: Nội dung giáo dục quyền trẻ em được tích hợp trong tất cả các lĩnh vực giáo dục: Giáo dục phát triển thể chất; Giáo dục phát triển nhận thức; Giáo dục phát triển ngôn ngữ; Giáo dục phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội; Giáo dục phát triển thẩm mĩ.

Nguyên tắc 2: Nội dung giáo dục về quyền trẻ em được đưa vào các hoạt động từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp, phù hợp với đặc điểm lứa tuổi của trẻ, không gây quá tải.

Nguyên tắc 3: Nội dung giáo dục về quyền trẻ em được tích hợp trong các hoạt động phải gần gũi với trẻ, gắn với thực tế của nhà trường, địa phương.

Nguyên tắc 4: Nội dung giáo dục về quyền trẻ em có thể được tích hợp trong cả một hoạt động hay một phần của hoạt động hoặc liên hệ thực tế, đảm bảo phù hợp với trẻ và điều kiện thực tế của nhà trường.

- Giáo dục an toàn giao thông trong nhà trường nhằm thực hiện nâng cao chất lượng công tác phối hợp giữa nhà trường- gia đình- xã hội, bảo đảm an toàn giao thông cho trẻ em mầm non.

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về "Phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025" trong các cơ sở GDMN.

+ Nhà trường xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện chuyên đề phát triển vận động cho trẻ mầm non theo năm, tháng và từng tuần.

+ Tổ chức tốt hoạt động thể dục vào buổi sáng giữa các khối lớp trong trường phù hợp với điều kiện thời tiết và thực hiện theo chủ đề.

+ Bồi dưỡng chuyên môn chuyên đề cho đội ngũ giáo viên, xây dựng tiết dạy mẫu, tổ chức sinh hoạt chuyên môn hàng tuần. Tăng cường thời lượng vận động

cho trẻ thông qua các giờ hoạt động chung, hoạt động ngoài trời, hoạt động chiều, dạo chơi tham quan, trò chơi vận động, chú ý trẻ nhút nhát, ít vận động.

+ Tiếp tục tham mưu để bổ sung trang thiết bị, đồ dùng; Chỉ đạo giáo viên sưu tầm đồ dùng, đồ chơi để phục vụ tốt cho hoạt động GDPTVĐ.

+ Đa dạng hoá hình thức tổ chức hoạt động phát triển vận động như: Tổ chức hội thi giữa các nhóm lớp, tổ chức theo cụm trường, tăng cường tính độc lập, tự chủ của trẻ. Phát huy có hiệu quả các trang thiết bị, dụng cụ GDPTVĐ.

+ Xây dựng môi trường hoạt động vận động phù hợp.

- Tiếp tục thực hiện đúng các quy định tại Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GD&ĐT quy định việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong trường MN; xây dựng môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học theo hướng mở, khoa học, thông thoáng, nhẹ nhàng; khai thác, sử dụng hiệu quả đồ dùng, đồ chơi, học liệu trong công tác ND,CS&GD trẻ đạt hiệu quả.

- Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT và các văn bản chỉ đạo của Sở GDĐT triển khai cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh đảm bảo chất lượng.

- Chỉ đạo các lớp 5 tuổi chuẩn bị tốt các điều kiện về thể chất, tinh thần sẵn sàng cho trẻ 5 tuổi vào lớp 1.

- Xây dựng các mô hình lớp điểm về "Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em" ở các lớp 5 tuổi A1, 4 tuổi A5, 3 tuổi A1, XD môi trường điểm về GD lấy trẻ làm trung tâm: Các lớp 5A4, 4A4, 3A4.

- Tổ chức ký hợp đồng với trung tâm E-connect Hải Phòng cho trẻ 3, 4, 5 tuổi làm quen với ngoại ngữ, đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất, thường xuyên kiểm tra về đội ngũ giáo viên, chất lượng trong quá trình triển khai tại nhà trường.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch và tổ chức cho các hoạt động lễ hội, ngoại khóa tạo sân chơi để rèn luyện các kỹ năng, tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, phù hợp điều kiện thực tế.

- Thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ GD&ĐT quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật: Truyền thông nâng cao nhận thức của phụ huynh và cộng đồng về giáo dục hoà nhập đảm bảo quyền lợi cho trẻ em và giáo viên theo quy định của pháp luật.

2.2. Đổi mới, tổ chức hiệu quả các chuyên đề, giải pháp sáng tạo.

a. Chỉ tiêu:

- 100% các lớp tiếp tục thực hiện tốt chuyên đề "Xây dựng môi trường giáo dục theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm" giai đoạn 2.

- Thực hiện các chuyên đề, giải pháp sáng tạo cấp trường được PGD đánh giá xếp loại xuất sắc.

- 100% trẻ trong trường có kiến thức, kỹ năng hoạt động theo chuyên đề, giải pháp phù hợp với từng độ tuổi.

b. Giải pháp thực hiện:

- Thực hiện có hiệu quả kế hoạch 626/KH- BGDĐT ngày 30/6/2021 của BGD&ĐT về chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm" giai đoạn 2021-2025. Tiếp tục xây dựng môi trường giáo dục, tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo phương châm "học thông qua vui chơi, trải nghiệm".

- Tuyên truyền phổ biến đến cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao đông, hoc sinh về mục đích, ý nghĩa của việc xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em.

- Tổ chức tổng kết chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm" giai đoạn 2021-2025 thông qua hoạt động: Ứng dụng phương pháp giáo dục Steam trong tổ chức hoạt động khám phá cho trẻ 5 tuổi. Dự kiến thời gian tổ chức tháng 3/2025.

+ Xây dựng kế hoạch chỉ đạo

+ Phân công lớp thực hiện hoạt động minh họa nội dung chuyên đề: 5A2.

- Nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động chuyên môn với tính chất là giải pháp sáng tạo thông qua hoạt động " Bé tập làm chiến sĩ Điện Biên". Thời gian tổ chức tháng 12/2024.

+ Xây dựng kế hoạch chỉ đạo.

+ Phân công chỉ đạo điểm lớp: Khối 5 tuổi.

3. Nâng cao năng lực quản lý, trình độ chuyên môn nghiệp vụ đối với cán bộ quản lí, giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới.

a. Chỉ tiêu:

- Cán bộ quản lý: trình độ trên chuẩn: 100%

- Giáo viên: trình độ đạt chuẩn: 100%, trên chuẩn: 90%

- Nhân viên: trình độ đạt chuẩn: 100%

-100% CBQL đạt tiêu chuẩn theo quy định số 04-QĐ/QU ngày 25/6/2019 của Quận ủy Hải An.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc qui định về đạo đức nhà giáo, qui tắc ứng xử trong trường học.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện đánh giá chuẩn HT, phó hiệu trưởng và chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

+ Xếp loại Tốt: 30/33 đ/c đạt 91%

+ Xếp loại Khá: 3/33 đ/c đạt 9%

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên không vi phạm đạo đức nhà giáo

- 100% CBGVNV tự học tự bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ, rèn luyện đạo đức nghề nghiệp, cam kết không có nhà giáo vi phạm pháp luật vận động 3 đ/c (Vũ Trang, Yến, Nhàn) đi học nâng trình độ trên chuẩn.

- Đảm bảo 2,5 giáo viên nhà trẻ/1 lớp và 2,2 giáo viên mẫu giáo/1 lớp.

- Kết nạp Đảng 1- 2 đ/c quần chúng ưu tú.

b. Giải pháp thực hiện:

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.

- Xây dựng bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường và triển khai thực hiện nghiêm túc. Xây dựng nề nếp kỷ cương trong hội họp, trong làm việc, chấp hành quy chế chuyên môn. Xây dựng mối đoàn kết nội bộ trong nhà trường.

- Tiếp tục thực hiện bồi dưỡng tập huấn tổ chức hoạt động giáo dục về bồi dưỡng các nội dung nâng cao năng lực chuyên môn cho CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo Kế hoạch đề ra; Tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi, nhân viên nấu ăn giỏi cấp trường dự kiến tháng 10/2024.

- Đổi mới thực hiện sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn, khuyến khích các hoạt động giao lưu, sinh hoạt chuyên môn giữa các tổ, chú trọng nội dung thực hành về phát triển Chương trình GDMN sau sửa đổi, gắn với giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

- Triển khai CBGVNV ký cam kết đảm bảo an toàn, không chia sẻ, bình luận những thông tin trên mạng có nội dung không lành mạnh...

- Bố trí sắp xếp đội ngũ GVMN đảm bảo 2 GV/nhóm (lớp) theo Thông tư 19/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 về hướng dẫn vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc tại các trường mầm non, giáo viên nhiều tuổi đứng lớp với giáo viên ít tuổi; giáo viên vững vàng chuyên môn đứng với giáo viên yếu; giáo viên mang thai, nuôi con nhỏ đứng với giáo viên có điều kiện thuận để hỗ trợ, giúp nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ trong công tác NDCSGD.

4. Duy trì và phát triển quy mô trường lớp trong nhà trường. Tăng cường các giải pháp huy động trẻ mẫu giáo ra trường, lớp; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi (PCGDMNTNT).

4.1. Duy trì và phát triển sĩ số học sinh, lớp trong nhà trường.

a. Chỉ tiêu:

- Phấn đấu huy động số trẻ ra lớp 415 cháu /14 lớp

Trong đó: Trẻ nhà trẻ 25 cháu/1 lớp; tỉ lệ chuyên cần đạt từ 85- 90%.

Trẻ mẫu giáo: 3 tuổi 100 cháu/4 lớp

4 tuổi 150 cháu/5 lớp

5 tuổi 140 cháu/4 lớp

- Trẻ 5T: Huy động 140 /140 trẻ ra lớp đạt tỉ lệ 100%, tỉ lệ trẻ chuyên cần đạt từ 91-95%.

b. Giải pháp thực hiện:

- Tổ chức tốt công tác tuyển sinh theo quy định, hướng dẫn tuyên truyền thực hiện tuyển sinh trực tuyến và trực tiếp để đảm bảo số trẻ huy động ngay từ đầu năm học.

- Xây dựng tiêu chí thi đua về tỉ lệ trẻ đi học chuyên cần vào tiêu chí thi đua hàng tháng của giáo viên trong trường.

- Xây dựng nội quy hoạt động của nhà trường, nội quy của lớp phổ biến tới phụ huynh ngay buổi họp phụ huynh đầu năm để phụ huynh nắm bắt được và thực hiện theo đúng nội quy của trường, của lớp.

- Chỉ đạo 100% các lớp XD góc "Cha mẹ cần biết", thường xuyên thay đổi nội dung, cập nhật các thông tin mới nhất về tình hình chăm sóc sức khỏe, dịch bệnh, chất lượng CS&GD trẻ của trường.

- Tiếp tục phối hợp với các ban ngành đoàn thể, các tổ dân phố để huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp ngay từ đầu năm học, thực hiện đầy đủ chế độ chính sách hỗ trợ học phí theo Nghị định 81/NĐ-CP, Nghị Quyết số 54/NQ-HĐND thành phố về triển khai thực hiện hỗ trợ học phí cho trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non; Nghị định 105/2020/NĐ- CP ngày 8/9/2020 qui định chính sách phát triển giáo dục mầm non; Nghị định số 28/2012/NĐ-CP về ưu đãi đối với giáo viên dạy trẻ em khuyết tật.

4.2. Tăng cường các giải pháp huy động trẻ mẫu giáo ra trường, lớp; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi (PCGDMNTNT).

a. Chỉ tiêu:

- Duy trì phường đạt chuẩn PCGDMN cho trẻ em 5 tuổi. Chuẩn bị các điều kiện về đội ngũ, CSVC để thực hiện PCGDMN cho trẻ mẫu giáo.

- 100% trẻ 5 tuổi học 2 buổi/ngày và hoàn thành chương trình GDMN.

- 100% giáo viên dạy lớp 5 tuổi đạt trình độ đào tạo trên chuẩn.

b. Giải pháp thực hiện:

- Khảo sát nắm vững số trẻ trong độ tuổi từ 0 - dưới 6 tuổi trên địa bàn phường để nắm được số trẻ đi học, huy động tỷ lệ trẻ Nhà trẻ,3,4 tuổi được đi học trong điều kiện đảm bảo để thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ mẫu giáo.

- Xây dựng kế hoạch, tập trung các giải pháp chỉ đạo duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập, ưu tiên nguồn lực; đảm bảo các điều kiện và chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non đối với trẻ 5 tuổi.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xoá mù chữ, Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GD&ĐT Quy định về Điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục.

- Tiếp tục tăng cường công tác phối hợp với cơ sở giáo dục trên địa bàn thực hiện tốt công tác điều tra phổ cập. Triển khai cập nhật đầy đủ số liệu theo quy định vào phần mềm PCGD-XMC; rà soát, đối chiếu, so sánh số liệu trẻ em giữa báo cáo thống kê và báo cáo phổ cập để bảo đảm đầy đủ, kịp thời, chính xác; tăng cường ứng dụng CNTT trong lưu trữ hồ sơ phổ cập trong nhà trường.

- Thực hiện tốt công tác quản lý, điều tra, theo dõi trẻ, thiết lập hồ sơ phổ cập, cập nhật số liệu đảm bảo thời gian. Ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai phần mềm phổ cập theo quy định.

- Thực hiện rà soát huy động trẻ 5 tuổi ra lớp trong tháng 9/2024.

5. Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng đồ chơi đáp ứng yêu cầu về chăm sóc, giáo dục. Chủ động tham mưu các cấp, ban ngành đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường tại địa điểm mới.

a. Chỉ tiêu:

- 100% các lớp, phòng chức năng, các khu vực nhà trường được lắp đặt camera và sử dụng hiệu quả cho việc quản lý các hoạt động CS-GD trẻ.

- 100% các lớp, nhà trường có phòng học, bếp ăn, nhà vệ sinh đảm bảo tương đối về diện tích, trang thiết bị theo quy định.

- 100% nhóm lớp có đủ ĐDĐCTB tối thiểu theo Thông tư 02/2010/TT-BGDĐT ngày 10/02/2021; Thông tư 34/2013/TT-BDGĐT ngày 17/9/2013; Thông tư 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 về lựa chọn đồ chơi; Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 18/11/2020 của UBND thành phố Hải phòng về ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo.

- 100% lớp học được bổ sung thiết bị đồ dùng dạy học, đồ chơi hiện đại và khai thác có hiệu quả khu vui chơi thể chất và khu hoạt động ngoài trời.

- Tham mưu xây dựng trường mầm non tại địa điểm mới giai đoạn 2021-2025.

b. Giải pháp thực hiện:

- Tiếp tục triển khai Đề án "Bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025" trong nhà trường.

- Tiếp tục rà soát CSVC, đồ dùng, trang thiết bị trước khi kết thúc năm học để xây dựng kế hoạch tu bổ và mua bổ sung. Thành lập tổ kiểm tra, kiểm kê CSVC hiện có của nhà trường theo từng hạng mục; phân loại theo mức độ sử dụng lập kế hoạch sửa chữa, bảo quản cơ sở vật chất của trường trong năm học.

- Nhà trường bố trí ngân sách, học phí để sửa điện nước, điều hòa, camera, bảo dưỡng bình chữa cháy, máy tính, máy in đo chống sét, vẽ tranh tường, sơn cổng trường, sửa chữa, bổ sung đồ dùng đồ chơi phòng thể chất, vườn cây; hàn mái tôn bị mọt, mái hiên chống nóng tầng 3, nhựa che mưa lớp NT, sắm bổ sung đồ dùng đồ chơi, bàn ghế, giá đồ chơi học liệu, bình chữa cháy... nâng cao chất lượng các chuyên đề trọng tâm. Đồng thời bổ sung dụng cụ, trang bị thiết bị phục vụ công tác bán trú, đảm bảo bếp ăn sạch sẽ, an toàn, theo hướng hiện đại.

- Bàn giao tài sản quản lý đối với từng lớp học; cụ thể giáo viên dạy học tại phòng nào có trách nhiệm bảo quản, giữ gìn và trang trí CSVC tại phòng học của lớp mình.

- Nhà trường tiếp tục thực hiện cải tiến theo kế hoạch sau đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục đạt Cấp độ 1.

- Xây dựng kế hoạch xã hội hóa giáo dục theo Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GD&ĐT. Thực hiện đảm bảo đúng qui trình phù hợp với tình hình kinh tế, chính trị của địa phương, thực tế của nhà trường, tạo được sự đồng thuận, tự nguyện, phù hợp với điều kiện kinh tế phụ huynh.

- Sử dụng có hiệu quả, đúng qui định, công khai, minh bạch, phụ huynh thực hiện giám sát việc sử dụng các nguồn lực đầu tư.

- Tích cực chủ động tham mưu với lãnh đạo các cấp đẩy nhanh tiến độ sớm giải phóng mặt bằng xây dựng trường mầm non tại địa điểm mới năm 2024-2025.

6. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong các hoạt động nhà trường

a. Chỉ tiêu:

- 100% cán bộ, giáo viên cập nhật cập nhật, đồng bộ, chuẩn hoá thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục; Tuyển sinh đầu cấp trực tuyến; Chủ động bồi dưỡng kiến thức tin học, ứng dụng các phần mềm vào quản lý, dạy và học; Công khai các hoạt động và kết quả hoạt động giáo dục trên website của cơ sở giáo dục.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên văn phòng nhà trường thực hiện chữ ký số.

- Bổ sung 8 sản phẩm/tháng vào kho học liệu giáo dục dùng chung cho GDMN thành phố

b. Giải pháp thực hiện:

- Bổ sung trang thiết bị, nâng cấp cơ sở vật chất đảm bảo triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong nhà trường. Tạo điều kiện hỗ trợ giáo viên trong việc tham gia các khoá tập huấn, bồi dưỡng trên nền tảng số, thiết kế

giáo án điện tử, số hoá tài liệu, học liệu và các nội dung giáo dục, hướng dẫn, hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

- Chỉ đạo CBGVNV khai thác triệt để, hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin đã được trang bị: Cổng thông tin điện tử của ngành, các nhà trường; trang Fanpage, facebook, nhóm zalo để thực hiện công tác truyền thông tới phụ huynh về kiến thức, kĩ năng vệ sinh, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ theo chương trình GDMN tại gia đình; trao đổi nghiệp vụ chuyên môn. Chủ động thực hiện phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu ngành trong nhà trường.

- Sử dụng phần mềm quản lý hồ sơ mầm non, chuyển đổi hồ sơ giấy sang hồ sơ điện tử. Tiếp tục thực hiện các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục (lập kế hoạch, theo dõi chỉ đạo, quản lý bán trú, quản lý đồ dùng, đồ chơi) của các đơn vị có uy tín, được cơ quan có thẩm quyền thẩm định để đảm bảo chất lượng quản lý.

- Cập nhật, cung cấp, trao đổi thông tin thường xuyên, kịp thời. Có giải pháp định hướng dư luận xã hội, xử lý triệt để, hiệu quả khi xảy ra các tình huống trong công tác quản lý.

- Yêu cầu giáo viên chủ động bổ sung, tìm kiếm kho học liệu, khai thác sử dụng tư liệu giáo dục trên mạng internet để tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ được chủ động, sáng tạo, phát triển năng lực bản thân, rèn luyện kỹ năng xã hội, khả năng tự phục vụ, hướng dẫn các bậc cha mẹ thông qua video hỗ trợ việc chăm sóc giáo dục trẻ tại gia đình.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, đảm bảo chính xác, kịp thời.

7. Thực hiện hiệu quả công tác khảo thí, viết sáng kiến, công tác thi đua khen thưởng.

7.1. Công tác khảo thí, viết sáng kiến

a. Chỉ tiêu

- Động viên 100% GV tham dự hội thi GV dạy giỏi, nhân viên nấu ăn giỏi cấp trường.

Trong đó: Xếp loại giỏi: 35/39 đ/c đạt 90%

Xếp loại khá: 4/39 đ/c đạt 10%

- 100% trẻ được theo dõi, đánh giá mức độ phát triển theo các lĩnh vực vào cuối năm học.

- Động viên, khuyến khích cán bộ giáo viên tham gia viết sáng kiến được công nhận xếp loại đạt từ cấp trường trở lên.

- 100% các tiêu chí tự đánh giá có điểm yếu, hạn chế được khắc phục trong năm học.

b. Giải pháp:

- Tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi, nhân viên nấu ăn giỏi cấp trường tháng 10/2024, theo đúng hướng dẫn tại Thông tư 22/TT-BGDĐT, động viên, khuyến khích, hỗ trợ giáo viên tham gia thi giáo viên dạy giỏi, nhân viên nấu ăn giỏi cấp trường.

- Chỉ đạo các lớp đổi mới đánh giá chất lượng CSGD trẻ; Đánh giá trẻ cuối ngày, cuối mỗi chủ đề và cuối năm học.

- Triển khai cho giáo viên đăng ký đề tài Sáng kiến. Bồi dưỡng giáo viên viết Sáng kiến tập trung vào việc thực hiện chương trình GDMN, chuyên đề trọng tâm.

- Duy trì tốt các tiêu chí của trường đạt kiểm định chất lượng; Thường xuyên cập nhật, bổ sung minh chứng theo các tiêu chuẩn, xây dựng kế hoạch sửa chữa cơ sở vật chất, các điều kiện để đảm bảo đủ điều kiện.

7.2. Công tác thi đua khen thưởng.

a. Chỉ tiêu:

*** Chi bộ:** Chi bộ đạt HTXSNV.

*** Tập thể**

+ Danh hiệu: Tập thể Lao động SX.

+ Khen thưởng: - Bộ GD&ĐT tặng bằng khen.

- UBND TP tặng Bằng khen.

- UBND quận tặng giấy khen.

*** Cá nhân:**

+ Danh hiệu: CSTĐCS đạt: 15%, LĐTT đạt: 100%.

+ Khen thưởng:

- 01 đ/c đề nghị Bộ GD&ĐT tặng bằng khen

- 01 đ/c đề nghị UBND thành phố tặng bằng khen.

- 02 đ/c được UBND quận tặng Giấy khen

*** Các đoàn thể:** Công đoàn, Đoàn TN phấn đấu đạt vững mạnh xuất sắc

b. Giải pháp thực hiện:

- Xây dựng kế hoạch về các tiêu chí thi đua

- Triển khai các văn bản về thi đua khen thưởng cho đội ngũ CBGV nhận thức rõ về tiêu chuẩn, tiêu chí của các danh hiệu thi đua.

- Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch các cuộc vận động phong trào và triển khai kịp thời hiệu quả, thực hiện cụ thể công việc của bộ phận, từng nhiệm vụ, từng tháng và có tiêu chí thi đua theo nội dung công việc.

- Thường xuyên theo dõi, đánh giá công tác xét duyệt thi đua hàng tháng, học kỳ, năm.

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH

- Nhà trường xây dựng kế hoạch và tổ chức cho các hoạt động lễ hội, ngoại khóa tạo sân chơi để rèn luyện các kỹ năng, tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, phù hợp điều kiện thực tế.

- Tổ chức sơ kết chuyên đề vào tháng 12, tổng kết chuyên đề vào tháng 4 Đánh giá xếp loại giáo viên theo chuyên đề cuối tháng 4.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông, xã hội hóa giáo dục.

a. Chỉ tiêu:

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thường xuyên tuyên truyền, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và Bộ GD&ĐT về đổi mới và phát triển GDMN bằng nhiều hình thức.

- Nhà trường hàng tuần có ít nhất 01 tin bài được đăng tải trên fanpage, Website và 8 tin bài /1 tháng nộp về phòng giáo dục.

- 100% các khối tuổi có bài viết tuyên truyền về các nội dung chăm sóc giáo dục trẻ, các hoạt động khác và cách phòng chống dịch bệnh thường gặp ...(1 khối có 1 bài viết/ tháng).

- 14/14 lớp xây dựng góc tuyên truyền phù hợp, đảm bảo tính thẩm mỹ, nội dung truyền thông phong phú, hình thức đa dạng.

- 100% các bậc phụ huynh được phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ bằng nhiều hình thức, đảm bảo hiệu quả và phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng đặc biệt trong thời gian trẻ tạm dừng đến trường do dịch bệnh, thiên tai.

b. Giải pháp thực hiện.

**** Công tác truyền thông.***

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN, Chương trình GDMN. Chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của trường và ngành, nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của nhà trường; tuyên thông về "Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, tôn trọng quyền trẻ em"; phát triển chương trình nhà trường gắn với Chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm" giai đoạn 2; công tác PCGD TEMG; chính sách của địa phương về phát triển GDMN; công tác bồi dưỡng đội ngũ, kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng… lên "Tạp chí Giáo dục mầm non", Website của trường và ngành, Diễn đàn đổi mới Giáo dục Nghi Xuân, các báo, tạp chí...

- Phân công cán bộ phụ trách công tác tuyên truyền cụ thể cho cá nhân viết bài tuyên tuyền về nội dung chăm sóc giáo dục trẻ 2-4 bài/tháng.

- Bảo dưỡng duy trì bộ loa đài và phát trực tiếp trong trường vào các buổi sáng đón trẻ, buổi chiều trả trẻ vào các ngày thứ 2-5 hằng tuần về nội dung CSGD trẻ và các hoạt động của nhà trường, các dịch bệnh thường gặp trong trường mầm non.

- Tổ chức trao đổi thảo luận và cách tuyên truyền đạt hiệu quả tới các bậc phụ huynh.

- Duy trì hiệu quả tủ sách phòng thư viện tạo cơ hội cho phụ huynh tham gia đọc sách về nội dung chăm sóc giáo dục trẻ và phát hiện, chăm sóc trẻ khuyết tật.

- Tích cực đăng bài trên cổng thông tin điện tử trang Web của nhà trường về các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

- Phối hợp với thông tin văn hóa phường, truyền thông về giáo dục mầm non các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ, gương người tốt việc tốt…

- Phối hợp với trạm y tế phường thực hiện tuyên truyền kịp thời các văn bản chỉ đạo, các biện pháp phòng chống dịch bệnh. Thường xuyên trao đổi, chia sẻ, hướng dẫn các bậc phụ huynh các biện pháp phòng bệnh cho trẻ thông qua hình thức tuyên truyền trên loa phát thanh, website, zalo, facebook,bản tin nhà trường...tạo sự lan tỏa, đồng lòng trong cộng đồng. Dạy trẻ kỹ năng bảo vệ bản thân, phòng tránh dịch bệnh.

*** Công tác xã hội hóa giáo dục.**

- Triển khai kịp thời qui trình vận động xã hội hóa theo Thông tư số 16/2018/TT- BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GD&ĐT Quy định về tài trợ cho các CSGD thuộc hệ thống GD quốc dân. Công văn số 6341/2021/UBND-VX ngày 10/9/2021 của UBND thành phố Hải Phòng về việc thực hiện Thông tư số 16/2018/TT- BGDĐT. Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 5/3/2018 của Chính Phủ "Quy định trình tự thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và xử lý đối với tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân".

- Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể phường, tuyên truyền, huy động các nguồn lực xã hội, các nhà hảo tâm, phụ huynh ủng hộ tài trợ CSVC, TTB cho các cháu. Đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm, đề ra phương hướng trong năm tới.

- Tiếp nhận và quản lý sử dụng theo đúng qui định

IV.TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025.Trường mầm non Đông Hải 1 đề nghị cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo các công việc được phân công nghiên cứu, triển khai thực hiện.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc cần điều chỉnh, bổ sung, đề nghị báo cáo với BGH để kịp thời điều chỉnh./.

Nơi nhận:
- Phòng GD&ĐT;
- CBGVNV;
- Lưu: VT.

TM. NHÀ TRƯỜNG

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN TP. HẢI PHÒNG
TRƯỜNG MẦM NON ĐÔNG HẢI I

HIỆU TRƯỞNG

Trịnh Thị Hoãn

Ký bởi: TRỊNH THỊ HOÃN
Thời gian ký: 02/10/2024 09:57:39
Tổ chức xác thực: Viettel-CA RS

PHỤ LỤC CÔNG VIỆC VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

(Kèm theo kế hoạch số 26/KH-MN ngày 16 /9/2024 của Trường mầm non Đông Hải 1 về triển khai nhiệm vụ năm học 2024-2025)

STT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	CÁN BỘ CHỦ TRÌ, BỘ PHẬN PHỐI HỢP THỰC HIỆN
1	Tháng 8/2024	
1.1	- Chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới 2024 - 2025.	CBGVNV
1.2	- Tiếp tục tuyển sinh học sinh năm học 2024 - 2025.	BGH + VT
1.3	- Tổ chức cho CBGVNV tham dự các lớp bồi dưỡng chính trị, bồi dưỡng chuyên môn theo kế hoạch SGD, PGD. - Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nhà trường. - Tham gia tập huấn Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm.	CBGVNV
1.4	- Xây dựng kế hoạch năm học và phân công nhiệm vụ cho cán bộ giáo viên nhân viên.	Đ/c Hoãn
1.5	- Tổ chức rà soát, điều tra, đánh giá tình hình huy động trẻ và các điều kiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi.	Đ/c Hiền
1.6	- Xây dựng kế hoạch tổ chức "Ngày hội đến trường của bé".	Đ/c Nga
1.7	- Đón đoàn kiểm công tác tuyển sinh, chuẩn bị các điều kiện năm học mới 2024-2025.	BGH-KT
1.8	Lập dự toán hỗ trợ học phí theo Nghị quyết 54, Nghị định 105, Nghị định 81, Nghị định số 28 kỳ 1 năm học 2024-2025.	Đ/c Thơ KT
1.9	Ký hợp đồng thực phẩm với các bên cung cấp năm học 2024-2025	Đ/c Hoãn, Hiền
2	Tháng 9/2024	
2.1	- Tổ chức "Ngày hội đến trường của bé" và "Vui tết trung thu" .	CBGVNV
2.2	- Đăng ký giải pháp sáng tạo "Bé tập làm chiến sĩ điện biên".	Đ/c Nga
2.3	- Xây dựng và ban hành các kế hoạch chỉ đạo, trong năm học 2024-2025 trong nhà trường. - Kế hoạch CSND; Giáo dục; Tài chính; Kiểm tra nội bộ; Pháp chế; Ba công khai, UDCNTT; Khảo thí.... - Kế hoạch chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm" năm học 2024-2025. - Kế hoạch thực hiện Đề án "Chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng" năm học 2024-2025.	BGH-KT
2.4	- Tổ chức cân đo, khám sức khỏe cho học sinh-CBGVNV.	CBGVNV+ HS

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH

2.5	- Thực hiện chương trình chăm sóc giáo dục trẻ bắt đầu từ ngày 16/9/2024).	14/14 lớp
2.6	- Tham mưu UBND phường kiện toàn BCĐ công tác Quản lý mầm non ngoài công lập. Xây dựng kế hoạch quản lý mầm non ngoài công lập trên địa bàn phường Đông Hải 1. - Tổ chức học tập các chỉ thị, Nghị quyết, văn bản chỉ đạo của các cấp và ngành học. Triển khai nhiệm vụ năm học 2024-2025.	BGH CBGVNV
2.7	- Dự Hội nghị triển khai kế hoạch chuyên môn năm học 2024-2025 của PGD (Tại MN Cát Bi ngày 12/9/2024).	BGH+ KT
2.8	- Kiểm tra tư vấn hỗ trợ chuyên môn về hồ sơ sổ sách cho các nhóm lớp, trường tư thục trên địa bàn phường.	BGH+KT
2.9	- Thực hiện công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Kiểm tra việc thực hiện quy chế tổ chức hoạt động của nhà trường.	BGH Ban KT nội bộ
2.10	- Xây dựng nội quy, quy chế, các tiêu chí thi đua của trường. - Rà soát, góp ý các tiêu chí thi đua của bậc học mầm non. - Đăng ký danh hiệu thi đua tập thể, cá nhân năm học 2024- 2025.	CBGV
2.11	Nộp các báo cáo ngày 30/9/2024: - Nộp báo cáo thống kê định kỳ đầu năm học. - Nộp tổng hợp kết quả cân đo, khám sức khỏe đầu năm của trẻ và cán bộ giáo viên nhân viên.	BGH + VT
2.12	- Họp phụ huynh học sinh đầu năm học 2024-2025.	CBGVNV+ PH
2.13	- Triển khai tháng ATGT, các hoạt động môi trường, dân số. - Xây dựng kế hoạch về trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích theo qui định tại thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT.(Nộp về PGD ngày 26/9/2025).	CBGVNV Đ/c Hiền
2.14	- Kiểm tra nề nếp đầu năm, công tác vệ sinh ATTP bếp ăn.	BGH, KT
3	Tháng 10/2024	
3.1	- Tổ chức hội nghị Viên chức, người lao động.	CBGVNV
3.2	- Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động chuyên môn với tính chất giải pháp sáng tạo “Bé tập làm chiến sĩ điện biên”.	Đ/c Nga
3.3	- Chấm điểm xây dựng môi trường hoạt động cho trẻ tại các lớp.	BGH, KT
3.4	- Tham dự hội nghị ký kết giao ước thi đua năm học 2024-2025.	BGH, CĐ
3.5	- Tổ chức bồi dưỡng kỹ năng PCCC cho CBGVNV.	CBGVNV

3.6	Nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ cho học sinh thuộc diện chính sách theo Nghị quyết 54, Nghị định 81/2021, Nghị định 105/2020 học kỳ 1 năm học 2024-2025.	BGH, KT, VT
3.7	- Đón đoàn kiểm tra công tác quản lý và chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ của PGD	CBGVNV
3.8	- Tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi, nhân viên nấu ăn giỏi cấp trường năm học 2024-2025.	CBGVNV
3.9	- Kiểm tra nội bộ (5 giáo viên, 2 nhân viên nấu ăn); Kiểm tra quy trình hoạt động bếp ăn; Kiểm tra công tác y tế trường học; Kiểm tra đột xuất hoạt động góc tại các lớp.	Ban KT nội bộ
3.10	- Rà soát công tác hoàn thiện hồ sơ đề nghị cơ quan BHXH trích chuyển kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu.	Đ/c Thơ, GV
3.11	- Tham dự chuyên đề cấp Thành phố tại huyện Thủy Nguyên	BGH
4	Tháng 11/2024	
4.1	- Tổ chức các hoạt động thi đua kỷ niệm 42 năm "Ngày nhà giáo Việt Nam". Tổ chức kỉ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11.	CBGVNV
4.2	- Kiểm tra nội bộ (5 giáo viên, 2 nhân viên) theo kế hoạch và dự giờ đột xuất hoạt động vệ sinh chăm sóc trẻ. Kiểm tra công tác quản lý hồ sơ sổ sách bếp ăn.	Ban KT nội bộ
4.3	- Duyệt chương trình thực hiện giải pháp sáng tạo "Bé tập làm chiến sĩ điện biên".	
4.4	- Đón đoàn kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học của PGD.	CBGVNV
4.5	- Đón kiểm tra công tác phổ cập năm 2024 của quận.	CBGVNV
5	Tháng 12/2024	
5.1	- Tổ chức cân - đo, theo dõi biểu đồ tăng trưởng của trẻ đợt 2.(Nộp báo cáo về PGD ngày 6/12/2024).	Đ/c Hiền + GV
5.2	- Tham dự sinh hoạt chuyên môn tại trường mầm non Đằng Lâm	BGH+KT
5.3	Nộp báo cáo về Phòng GD&ĐT ngày 7/12: - Nộp báo cáo công tác quản lý mầm non ngoài công lập. - Báo cáo kết quả và thống kê định kỳ số liệu học kỳ 1. - Tổng hợp số liệu thống kê phổ cập trẻ em 5 tuổi.	BGH, VT
5.4	- Kiểm tra nội bộ (4 GV, 2 NV) và đột xuất quy trình chế biến của tổ nuôi; công tác phòng chống rét và dịch bệnh mùa đông. CSVC, Tài chính, thực hiện nhiệm vụ giáo dục, quy chế tổ chức. - Kiểm tra các điều kiện cơ sở vật chất (BB1).	Ban KT nội bộ
5.5	- Đón đoàn kiểm tra của PGD về thực hiện nhiệm vụ năm học, phòng chống rét và dịch bệnh trong mùa đông. - PGD kiểm tra trực tuyến hồ sơ chuyên môn.	CBGVNV Đ/c Nga, GV

5.6	Tham dự rút kinh nghiệm của sở về tổ chức hoạt động CSGD trẻ theo quy chế chuyên môn: - Tổ chức cân - đo, theo dõi biểu đồ tăng trưởng của trẻ đợt 2. - Tổ chức sân chơi với các hoạt động, trò chơi phát triển vận động cho trẻ (thực hiện Đề án "Phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025"). Thực hiện giải pháp sáng tạo “Bé tập làm chiễn sĩ điện biên”. tuần 3.	CBGVNV
5.7	- Nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ cho học sinh theo Nghị quyết 54/2019, Nghị định 81/2022, Nghị định 105/2020 học kỳ 1 năm học 2024-2025.	CBGV+ KT
5.8	- Báo cáo công tác cải cách hành chính, quy chế dân chủ, sơ kết công tác kiểm tra nội bộ.	BGH
5.9	- Đón đoàn kiểm tra của Sở GD&ĐT công nhận kết quả phổ cập GDMNTE5T.	CBGVNV
5.10	- Kiểm tra, tư vấn chuyên môn cho các nhóm lớp mầm non ngoài công lập.	BGH, KT
6	Tháng 01/2025	
6.1	- Đón đoàn kiểm tra của PGD về việc thực hiện nhiệm vụ năm học và công tác chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi vào lớp 1.	BGH, GV
6.2	- Kiểm tra nội bộ (4 GV, 3 nhân viên nấu ăn) theo kế hoạch.	Ban KT nội bộ
6.3	- Tổ chức tiệc buffee cho trẻ 4, 5 tuổi.	CBGVNV
6.4	- Tổ chức chuyên đề điểm cấp quận mô hình “Bữa ăn hợp lý, đảm bảo dinh dưỡng kết hợp với tăng cường vận động thể lực trong các cơ sở giáo dục mầm non”. tại trường mầm non Kim Long.	BGH+KT
6.5	- Tổ chức hội nghị sơ kết học kỳ 1.	CBGVNV+ Phụ huynh
6.6	- Xây dựng kế hoạch cải cách hành chính, kế hoạch tài chính, quy chế dân chủ, PCTN năm 2024	Đ/c Hoãn, Thơ
6.7	- Kiểm tra công tác đảm bảo an toàn trước tết nguyên đán.	BGH
7	Tháng 02/2024	
7.1	- Hưởng ứng “Tết trồng cây” phủ xanh bóng mát, cải tạo cảnh quan môi trường giáo dục tích cực, sạch, đẹp trong nhà trường.	BGH
7.2	- Kiểm tra các hoạt động, an toàn trường học, ổn định nề nếp sau Tết Nguyên đán tại các lớp.	BGH
7.3	- Kiểm tra nội bộ 5 giáo viên theo kế hoạch và đột xuất nề nếp sinh hoạt của các lớp, sắp xếp nội vụ, phòng chống dịch bệnh, quy trình hoạt động bếp ăn.	Ban KT nội bộ

7.4	- Tham gia hội thi "Nhân viên nuôi dưỡng giỏi" cấp quận (tuần 4).	Đ/c Hiền+ NV
7.5	- Kiểm tra, tư vấn CM cho các nhóm lớp mầm non ngoài công lập.	BGH+KT
8	Tháng 03/2025	
8.1	- Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày quốc tế phụ nữ 8/3	CBGVNV
8.2	- Tham dự hội nghị tổng kết Đề án "Chăm sóc vì sự phát triển toàn diện trẻ em trong những năm đầu đời tại gia đình và cộng đồng giai đoạn 2018-2025" tại mầm non Tràng Cát.	BGH
8.3	- Kiểm tra nội bộ 5 giáo viên theo kế hoạch và đột xuất nề nếp sinh hoạt của các lớp. - Kiểm tra quy trình hoạt động bếp ăn.	BGH + KT
8.4	- Đón đoàn kiểm tra thực hiện nhiệm vụ năm học, công tác phòng chống dịch bệnh mùa hè.	CBGVNV
8.5	- Tổ chức tổng kết chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm" giai đoạn 2021-2025 thông qua hoạt động: Ứng dụng phương pháp giáo dục Steam trong tổ chức hoạt động khám phá cho trẻ 5 tuổi.	CBGVNV
8.6	- Tự kiểm tra đánh giá trường học an toàn.	CBGVNV
9	Tháng 04/2025	
9.1	- Tham dự hội nghị tổng kết Chuyên đề "Xây dựng trường MN lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025" tại trường MN Cát Bi.	CBGVNV
9.2	- Kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm.	BGH-NVNA
9.3	- Đón đoàn kiểm tra thực hiện nhiệm vụ năm học, công tác phòng chống dịch bệnh mùa hè.	CBGVNV
9.4	- Đón đoàn kiểm tra của PGD về thẩm định đánh giá trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích.	CBGVNV
10	Tháng 5 - 7/2025	
10.1	- Nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ cho học sinh theo Nghị định 81/2022; Nghị quyết 54; Nghị định 105/2020 học kỳ 2 năm học 2024-2025 (Nộp về PGD ngày 02/5/2025).	Đ/c Thơ - GV, VT
10.2	- Tổ chức cân-đo, theo dõi biểu đồ tăng trưởng của trẻ lần 3 (báo cáo ngày 10/5 về PGD). - Tổng hợp đánh giá sự phát triển của trẻ cuối năm học - Tổ chức Liên hoan Bé khoẻ ngoan - Tổ chức Lễ ra trường cho các trẻ 5 tuổi và Tết thiếu nhi 1-6. - Đánh giá chuẩn nghề nghiệp đối với HT, PHT và giáo viên.	BGH+GV
10.3	- Tổ chức bình xét thi đua cuối năm, hoàn thiện hồ sơ thi đua.	CBGVNV
10.4	- Tổ chức tổng kết năm học (Báo cáo về PGD ngày 10/5/2025).	CBGVNV

	- Tổ chức họp PHHS, Báo cáo kết quả năm học, triển khai công tác hoạt động hè.	CBGVNV+ PH
10.5	- Đăng ký nhu cầu BDCM năm học 2025- 2026.	CBGVNV
10.6	- Kiểm kê CSVC cuối năm.	BGH,Kế toán, GV
10.7	- Thực hiện công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	BGH,VT
10.8	- Xây dựng kế hoạch tuyển sinh năm học 2024- 2025.	Đ/c Hoãn, Nga
10.9	- Tham dự tập huấn bồi dưỡng chuyên môn hè năm 2025 theo kế hoạch của Sở GD&ĐT.	CBGVNV

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smae.edu.vn lúc 13:31 03/10/2024
bởi Phạm Thị Nga (c0dh1_ngapt) – Trường mầm non Đông Hải 1